

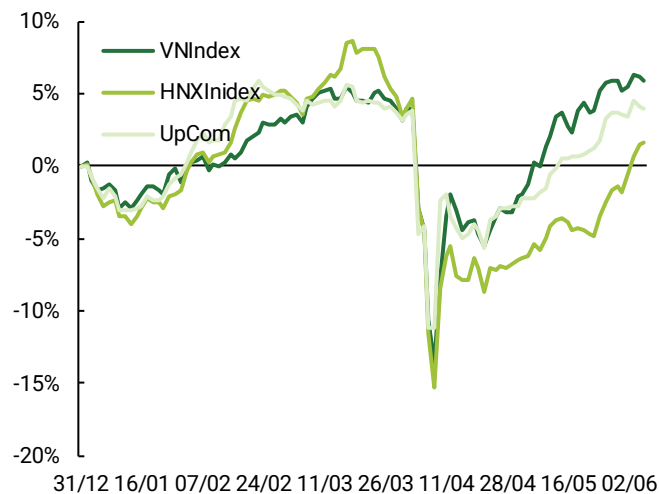
VN-Index **1342.09 (-0.27%)**
855 Tr. cổ phiếu 19210.3 Tỷ VND (-18.36%)

HNX-Index **231.19 (0.16%)**
111 Tr. cổ phiếu 1896.1 Tỷ VND (20.88%)

UPCOM-Index **98.87 (-0.14%)**
44 Tr. cổ phiếu 613.0 Tỷ VND (-32.48%)

VN30F1M **1427.00 (-0.21%)**
118,109 HD OI: 45,365 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Trạng thái lưỡng lự vẫn chi phối đến kết phiên đẩy thị trường đóng cửa trong sắc đỏ. **Tâm lý giao dịch trở lại thận trọng trong bối cảnh chờ đợi những tiến triển trong đàm phán thương mại.** Việt Nam và Hoa kỳ vừa kết thúc vòng đàm phán cấp bộ trưởng thứ hai về thương mại đối ứng. Hai Bộ trưởng nhất trí cần đẩy tiến độ vòng đàm phán kỹ thuật thứ 3, dự kiến được tổ chức trong nửa đầu tháng 6. Cấp kỹ thuật giữa hai bên sẽ tiếp tục trao đổi, làm việc nhằm giải quyết các vấn đề còn tồn tại.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản sụt giảm mạnh so với phiên trước và dưới mức trung bình 20 phiên. Khớp lệnh cũng giảm mạnh ở cả VN30. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán. Dòng tiền đang cho thấy sự lưỡng lự và phân hóa vào câu chuyện riêng của doanh nghiệp. Dấu hiệu suy yếu từ những cổ phiếu dẫn dắt - giao dịch kênh trên, là điều cần lưu ý. Đa số nhóm ngành chịu áp lực điều chỉnh. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Viễn thông, Tiện ích (Điện), Đầu tư công. Ở chiều ngược lại, nhóm Vận tải, Bất động sản, Ngân hàng, Chứng khoán phản ứng kém khả quan. Xét về đóng góp điểm số, MSN, REE, VGC, STB là những mã hỗ trợ tích cực, trong khi đà giảm từ VCB, GAS, TCB, BID, đã kìm hãm sự tăng giá. Khối ngoại trở lại bán ròng 474,8 tỷ đồng, tập trung nhiều ở STB, VHM, VIC.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Xuất hiện thêm nhiều tín hiệu suy yếu cho thấy xác suất **VN-Index** trở lại nhịp điều chỉnh cao hơn. Khoảng "gap tăng" 1335 - 1340 được đề cập trước đó nếu bị lấp lại dễ mang tính chất "kiệt sức" trong vận động đi lên và thị trường cần hạ nhiệt thêm để tái tạo lại đà. Chỉ báo MACD, RSI cũng yếu dần, trong khi phần trăm số mã trên MA20 đã tạo đỉnh phân kỳ với xu hướng giá. Điểm tích cực là thanh khoản thấp và chưa xuất hiện nhóm ngành sập gãy. Kịch bản lạc quan có thể kỳ vọng nhịp điều chỉnh đi ngang lành mạnh, trường hợp chỉ số đánh mất ngưỡng 1325 điểm sẽ phát rủi ro thoái lui sâu hơn.
- **Đối với HNX-Index**, đà tăng cũng chững lại với mẫu hình nến Doji kèm thanh khoản gia tăng. Vận động khả năng hạ nhiệt để củng cố lại khu vực 228 – 230, trước khi tiếp tục hướng về cản mạnh quanh ngưỡng 235.
- **Chiến lược chung:** Nằm giữ, chủ động chốt lời hạ bớt tỷ trọng nếu chỉ số đánh mất ngưỡng 1325 điểm. Các nhóm ưu tiên chú ý là Bất động sản, Tiện ích, Ngân hàng, Đầu tư công, Tiêu dùng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nâng mục tiêu REE (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 9)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				% Biến động giá trị giao dịch so với				% Biến động khối lượng giao dịch so với			
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,342.1 ▼	-0.3%	0.0%	8.2%	19,210.3 ▼	-18.36%	-8.5%	33.7%	854.9 ▼	-21.1%	-7.8%	40.9%
HNX-Index	231.2 ▬	0.2%	3.1%	8.6%	1,896.1 ▲	20.9%	44.0%	160.0%	110.6 ▲	18.1%	35.7%	152.0%
UPCOM-Index	98.9 ▼	-0.1%	0.3%	7.0%	613.0 ▼	-32.5%	-19.4%	-81.6%	43.6 ▼	-29.5%	-24.5%	-28.4%
VN30	1,432.4 ▼	-0.2%	0.1%	8.5%	7,532.7 ▼	-16.7%	-12.0%	15.3%	227.9 ▼	-20.9%	-24.8%	1.0%
VNMID	1,952.3 ▼	-0.4%	0.9%	8.9%	8,602.4 ▼	-22.1%	-8.3%	46.6%	398.0 ▼	-22.4%	-6.1%	43.0%
VNSML	1,469.9 ▼	-0.2%	1.2%	7.8%	2,317.2 ▼	-10.9%	27.6%	50.7%	142.0 ▼	-21.3%	26.6%	96.7%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	516.5 ▼	-0.5%	-0.2%	5.5%	3,660.8 ▼	-33.7%	-31.8%	-41.9%	156.3 ▼	-38.9%	-40.0%	-47.5%
Bất động sản	409.3 ▼	-0.2%	1.9%	29.7%	3,817.1 ▼	-20.4%	-18.6%	-11.4%	198.9 ▼	-21.8%	-14.4%	3.6%
Dịch vụ tài chính	255.7 ▼	-1.0%	2.6%	9.2%	2,937.5 ▬	0.1%	-15.5%	-1.2%	161.4 ▼	-0.4%	-15.9%	-6.3%
Công nghiệp	216.1 ▼	-0.7%	-1.1%	16.9%	1,328.9 ▲	1.1%	-8.9%	-10.6%	35.7 ▼	-5.8%	-18.1%	-18.1%
Tài nguyên cơ bản	437.2 ▼	-0.6%	1.0%	3.3%	759.7 ▼	-26.5%	-37.6%	-25.5%	39.8 ▼	-24.5%	-34.5%	-24.9%
Xây dựng - Vật Liệu	164.8 ▬	0.5%	0.1%	8.4%	1,489.3 ▲	6.1%	12.8%	17.6%	78.1 ▲	2.3%	13.8%	18.6%
Thực phẩm	492.1 ▬	0.1%	1.2%	3.8%	1,793.2 ▼	-28.0%	22.6%	16.5%	47.3 ▼	-39.4%	-2.8%	-0.9%
Bán Lẻ	1,172.3 ▬	0.4%	-3.0%	2.1%	466.8 ▼	-29.8%	-43.8%	-40.7%	8.2 ▼	-34.8%	-43.4%	-38.4%
Công nghệ	529.6 ▼	-0.1%	-0.9%	7.3%	706.4 ▼	-24.9%	8.7%	-30.4%	9.3 ▼	-13.5%	-9.9%	-25.5%
Hóa chất	166.8 ▬	0.2%	-0.8%	14.2%	600.2 ▲	10.3%	-8.8%	-14.9%	16.9 ▲	1.9%	-12.3%	-17.0%
Tiện ích	648.1 ▬	0.3%	0.4%	7.9%	478.8 ▼	-17.5%	21.8%	17.8%	18.8 ▼	-44.5%	-8.4%	-14.5%
Dầu khí	59.4 ▬	0.1%	0.2%	9.8%	224.1 ▼	-44.4%	-16.5%	-4.6%	10.6 ▼	-44.8%	-18.8%	-6.9%
Dược phẩm	419.6 ▼	-0.2%	0.8%	9.2%	51.7 ▼	-45.7%	-28.1%	-24.3%	3.8 ▼	-29.4%	-5.6%	3.7%
Bảo hiểm	83.1 ▼	-1.3%	-0.8%	9.4%	61.1 ▲	84.8%	117.6%	63.4%	1.6 ▲	39.8%	108.4%	63.9%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,342.1 ▼	-0.3%	5.9%	13.7x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,141 ▬	0.8%	-18.5%	13.6x	1.1x
JCI-Index	Indonesia	7,113 ▬	0.6%	0.5%	16.6x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,363 ▬	0.7%	-9.7%	14.3x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,377 ▼	0.0%	-2.3%	11.1x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,384 ▬	0.2%	1.0%	14.9x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,907 ▲	1.1%	19.2%	11.4x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	37,554 ▼	-0.5%	-5.9%	18.1x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,971 ▬	0.0%	1.5%	25.3x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	42,428 ▼	-0.2%	-0.3%	22.5x	5.3x
FTSE 100	Anh	8,830 ▬	0.5%	8.0%	13.2x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,420 ▬	0.3%	10.7%	16.2x	2.1x
DXV		99 ▼	-0.5%	-9.0%		
USDVND		26,078 ▬	0.1%	2.3%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

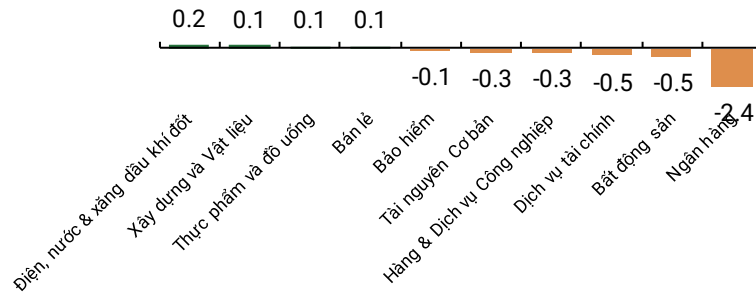
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▬	0.4%	8.1%	-12.7%	-16.9%
Dầu WTI	▼	-0.5%	10.4%	-12.1%	-14.9%
Khí gas	▼	-1.3%	3.5%	1.1%	33.2%
Than cốc (*)	▬	0.0%	-7.4%	-21.7%	-36.0%
Thép HRC (*)	▬	0.5%	-2.6%	-7.5%	-15.0%
PVC (*)	▼	-1.0%	-1.1%	-5.6%	-21.7%
Phân Urea (*)	▬	0.8%	1.3%	4.3%	16.8%
Cao su thiên nhiên	▬	0.8%	-5.7%	-18.9%	-7.8%
Bông Cotton	▼	-1.7%	-7.7%	-5.0%	-12.7%
Đường	▼	-1.7%	-4.9%	-13.7%	-13.1%
World Container Index	▲	40.6%	68.6%	-7.3%	-16.6%
Baltic Dirty tanker Index	▲	5.4%	-11.6%	3.5%	-23.3%
Vàng	▲	1.4%	2.0%	29.6%	44.4%
Bạc	▲	4.0%	10.5%	24.2%	19.6%

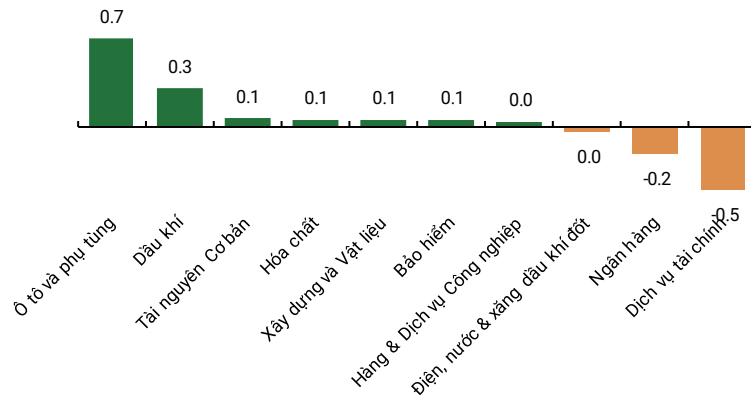
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

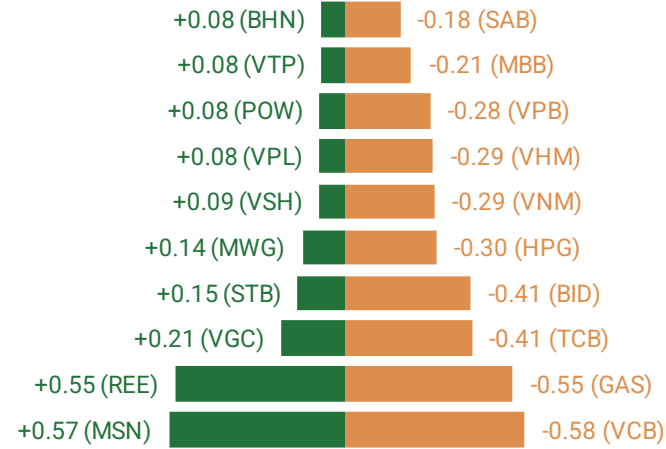
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



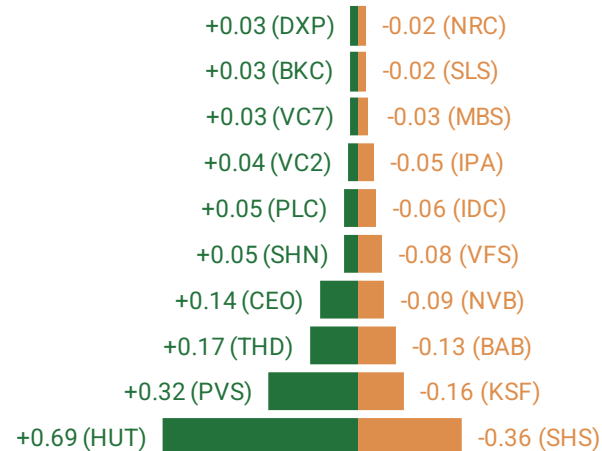
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

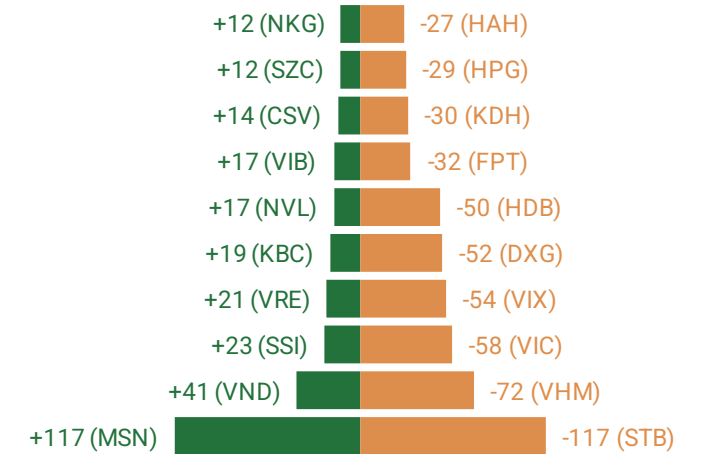


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

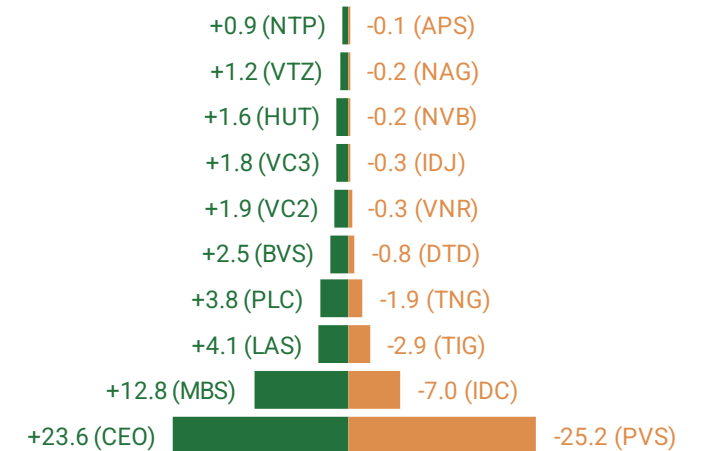


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	MSN	VIX	SSI	TCB	HPG
%DoD	2.7%	-1.8%	-1.0%	-0.8%	-0.8%
Giá trị	766	705	593	492	486

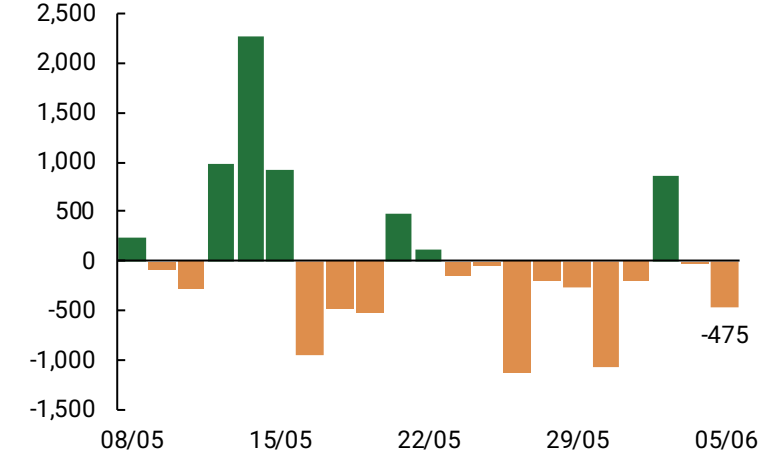
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	FPT	EIB	KBC	STB	HAH
%DoD	-0.3%	-1.4%	0.6%	0.9%	-3.3%
Giá trị	339	252	248	138	81

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



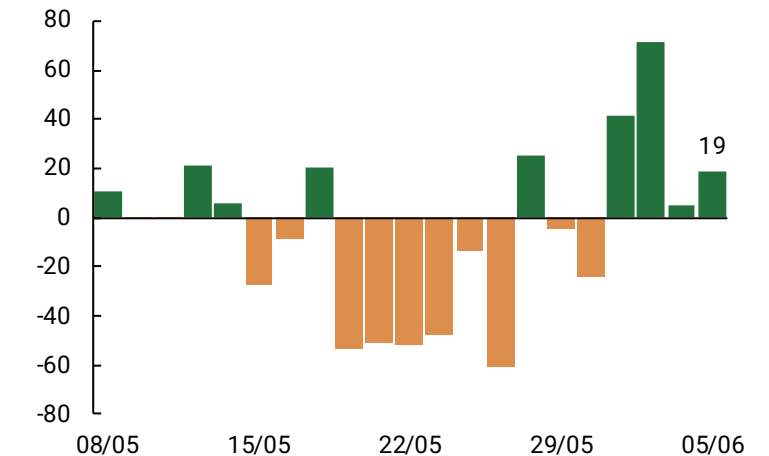
	CEO	PVS	SHS	MBS	HUT
%DoD	1.1%	2.8%	-2.2%	-0.7%	9.7%
Giá trị	479	289	269	121	98

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	VFS	HUT	MST	SVN	VIT
%DoD	-3.0%	9.7%	1.6%	1.6%	-2.0%
Giá trị	23	9	6	4	4

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Hammed đỏ, vol giảm mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1305 - 1320.
- ✓ Kháng cự: 1380.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1340.

Kịch bản: Chỉ số hạ nhiệt trở lại và có xu hướng kiểm định lại khoảng “gap tăng” 1335 – 1340 điểm. **Nếu khoảng “gap” bị lấp lại, rủi ro điều chỉnh khả năng cao hơn.** Dù vậy, thanh khoản thấp cho thấy lực cung chưa gây áp lực lớn, có thể kỳ vọng nhịp điều chỉnh mang tính chất rung lắc đi ngang. Hỗ trợ được nâng lên quanh ngưỡng 1320 điểm, một tín hiệu thoái lui sâu hơn dễ làm mất đà và tìm lại về mốc 1300 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Spinning top, vol giảm mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1460.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI suy yếu
- ✓ Xu hướng: Kiểm định lại khu vực đỉnh 1430.

➔ Thanh khoản thấp tiếp tục cho thấy sự lưỡng lự. Nhóm vốn hóa lớn gần đây cũng ít hoạt động sôi nổi mà chỉ luân chuyển để giữ điểm cho thị trường. **Vận động khả năng sẽ tiếp tục rung lắc quanh đỉnh hoặc hạ nhiệt kỹ thuật để củng cố thêm đà.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	REE	HOLD	Current price	77.3		P/E (x)	17.1
			Action price (6/6)	69.7	10.9%	P/B (x)	1.7
Exchange	HOSE		Cut loss	72	3.3%	EPS	4511.1
			Target price (new)	82		ROE	11.4%
Sector	Utilities		Target price (old)	77		Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Ở đồ thị tuần, giá chính thức vượt đỉnh lịch sử 76, khớp lệnh gia tăng đồng thuận với các chỉ báo cho thấy xu hướng phá vỡ thuyết phục.
 - Khu vực quanh đỉnh cũ sẽ chuyển vai trò thành hỗ trợ ngắn hạn và hỗ trợ duy trì xu hướng được nâng lên mức 72.
- ➔ KN nâng giá mục tiêu 82 cùng với chặn dưới lên mức 72.

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- ✓ Ngành tiện ích được xem là ngành phòng thủ tốt giữa lúc thị trường còn bất ổn.
- ✓ Mảng năng lượng là động lực tăng trưởng chính kỳ vọng hưởng lợi từ pha thời tiết La-nina.
- ✓ Mảng M&E phục hồi với backlog tích cực từ sân bay Long Thành.
- ✓ Mảng kinh doanh bất động sản tăng trưởng nhờ việc vận hành toà nhà văn phòng Etown 6 và dự án The Light Square bắt đầu được bàn giao.
- ✓ KQKD Q1/2025 tích cực: Doanh thu đạt 2.068,36 tỷ đồng tăng 12,57%. Sau khi khấu trừ chi phí, lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp đạt 611,4 tỷ đồng tăng 27,25% so với cùng kỳ.

Rủi ro:

Rủi ro thị trường chung khi căng thẳng thương mại diễn biến phức tạp.
Pha thời tiết có thể thay đổi so với kỳ vọng làm giảm sản lượng điện.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	REE	Nắm giữ	06/06/2025	77.30	69.70	10.9%	82.0	17.6%	72	3.3%	Nâng giá mục tiêu 82, chặn dưới 72

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	VCG	Nắm giữ	22/05/2025	22.25	20.85	6.7%	23.7	13.7%	20.9	0.2%	27/05 cổ tức tiền 800đ/cp
2	REE	Nắm giữ	06/06/2025	77.30	69.70	10.9%	82	17.6%	72	3.3%	Nâng giá mục tiêu 82, chặn dưới 72
3	PLC	Nắm giữ	30/05/2025	27.70	25.30	9.5%	29.5	16.6%	25	-1%	29/05 cổ tức tiền 500đ/cp
4	MBB	Nắm giữ	04/06/2025	24.40	23.5	3.8%	26	10.6%	24	2%	Nâng chặn dưới lên 24
5	POW	Mua	19/05/2025	13.70	12.9	6.2%	14.5	12.4%	12	-7%	
6	PC1	Mua	27/05/2025	23.35	22.75	2.6%	25.5	12%	21.4	-6%	
7	MSB	Mua	28/05/2025	11.65	11.7	-0.4%	13.5	15.4%	11	-6%	
8	SAS	Mua	29/05/2025	43.13	43.3	-0.4%	50	15%	40	-8%	
9	HDC	Mua	05/06/2025	25.70	26	-1.2%	30	15.4%	24	-8%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, VN30F2506 tiếp tục có phiên rung lắc và gần như đi ngang quanh mức 1427 – 1432 điểm. Dù vậy, vận động cho thấy nền giá đang hạ thấp dần, hàm ý áp lực điều chỉnh chi phối xu hướng.
- Giao dịch vẫn giằng co nhưng với tín hiệu thất bại trong việc vượt lên ngưỡng cản 1430 thể hiện lực cung vẫn thắng thế hơn. Hiện vùng kháng cự mạnh được thiết lập quanh mức 1430 – 1433. Nếu không thể vượt lên hoặc vận động vẫn suy yếu, đà giảm khả năng tiếp tục.
- Vị thế Short tham gia khi giá đánh mất ngưỡng hỗ trợ 1425. Vị Long cân nhắc khi giá bứt phá khỏi ngưỡng cản 1433. Vùng dao động còn lại chỉ phù hợp vị thế lướt sóng ngắn hạn cận các biên hỗ trợ - kháng cự trong phiên (hình bên).

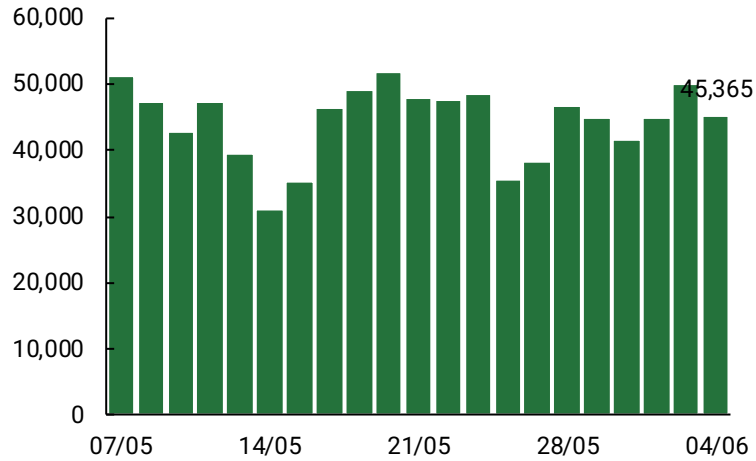
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	>1433	1440	1429	7 : 4
Short	<1425	1418	1429	7 : 4

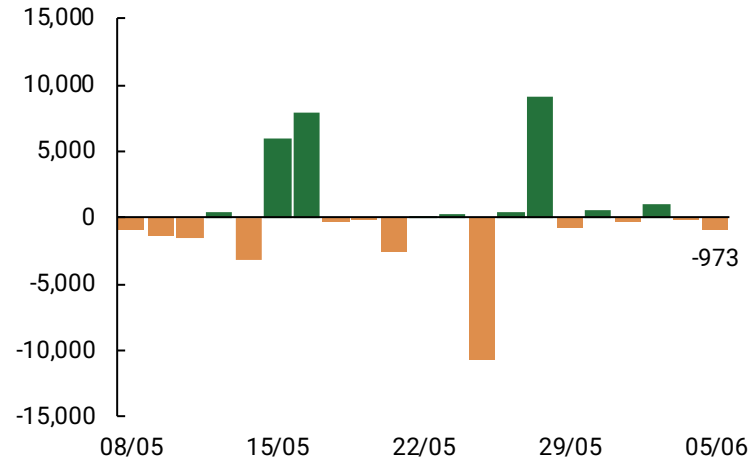
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,432.4	-2.9						
4111F7000	1,425.6	-3.0	433	2,416	1,433.8	-8.2	17/07/2025	42
VN30F2506	1,427.0	-3.0	118,109	45,365	1,432.9	-5.9	19/06/2025	14
VN30F2509	1,423.5	-3.1	27	612	1,435.9	-12.4	18/09/2025	105
VN30F2512	1,420.2	-3.5	74	560	1,439.0	-18.8	18/12/2025	196

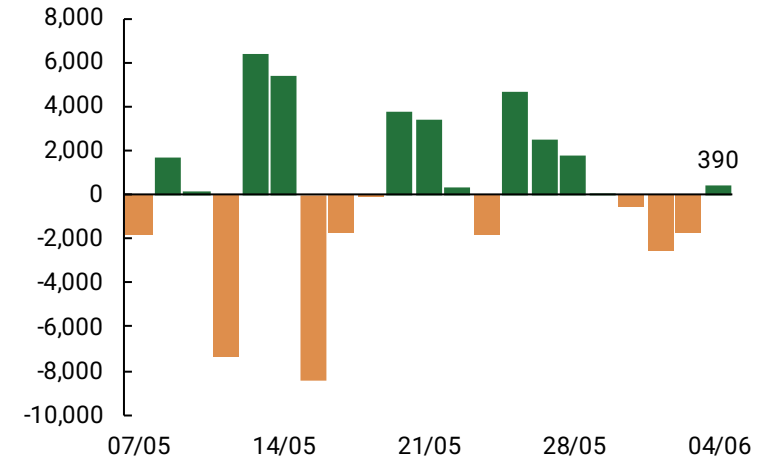
Khối lượng mở (Open interest)



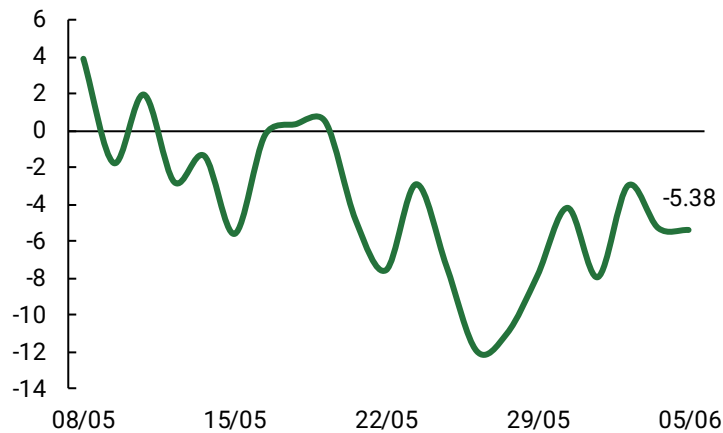
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



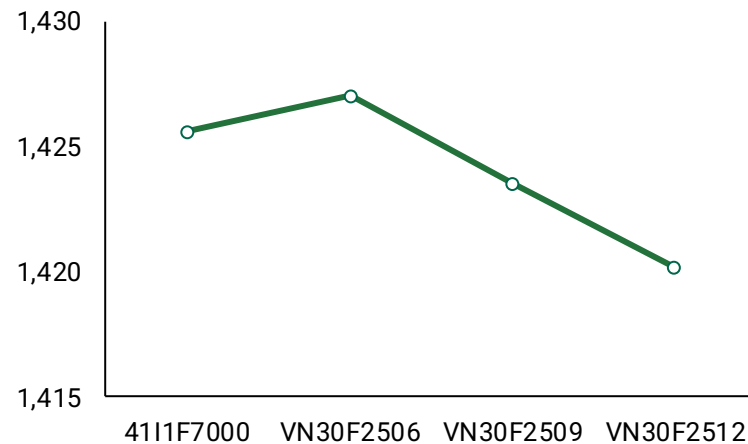
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



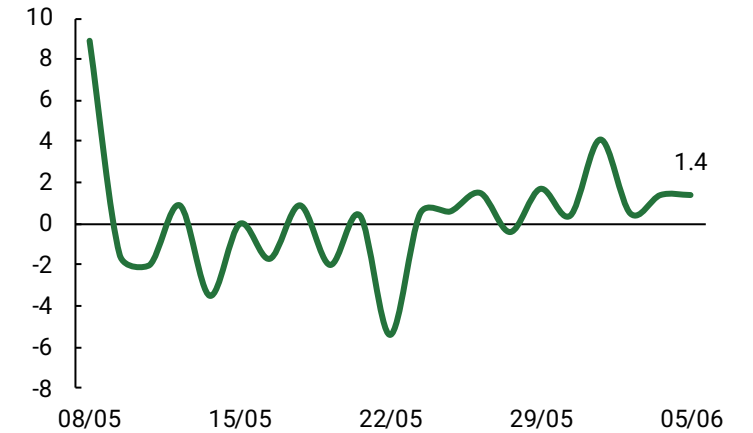
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
DGC	90,600	102,300	12.9%	Tăng tỷ trọng
MWG	61,700	66,700	8.1%	Nắm giữ
HHV	12,700	13,500	6.3%	Nắm giữ
TCM	33,150	48,200	45.4%	Mua
AST	62,500	64,300	2.9%	Nắm giữ
DGW	34,950	48,000	37.3%	Mua
DBD	54,200	68,000	25.5%	Mua
HAH	73,600	61,200	-16.8%	Bán
PNJ	77,900	111,700	43.4%	Mua
HPG	25,750	32,400	25.8%	Mua
DRI	12,656	15,100	19.3%	Tăng tỷ trọng
DPR	39,250	43,500	10.8%	Tăng tỷ trọng
VNM	56,300	70,500	25.2%	Mua
STB	41,350	38,800	-6.2%	Giảm tỷ trọng
ACB	21,000	26,650	26.9%	Mua
MBB	24,400	31,100	27.5%	Mua
MSB	11,650	13,600	16.7%	Tăng tỷ trọng
SHB	13,700	12,400	-9.5%	Giảm tỷ trọng
TCB	31,100	30,700	-1.3%	Giảm tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
TPB	13,150	19,700	49.8%	Mua
VIB	18,000	22,900	27.2%	Mua
VPB	18,100	24,600	35.9%	Mua
CTG	38,550	42,500	10.2%	Tăng tỷ trọng
HDB	21,650	28,000	29.3%	Mua
VCB	56,300	69,900	24.2%	Mua
BID	35,500	41,300	16.3%	Tăng tỷ trọng
LPB	31,800	28,700	-9.7%	Giảm tỷ trọng
MSH	36,400	58,500	60.7%	Mua
IDC	42,200	72,000	70.6%	Mua
SZC	35,200	49,500	40.6%	Mua
BCM	60,900	80,000	31.4%	Mua
SIP	69,500	88,000	26.6%	Mua
IMP	52,000	41,800	-19.6%	Bán
VHC	56,400	83,900	48.8%	Mua
ANV	16,400	17,200	4.9%	Nắm giữ
FMC	37,750	50,300	33.2%	Mua
SAB	49,500	64,000	29.3%	Mua
VSC	17,450	18,200	4.3%	Nắm giữ

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

02/06	Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
05/06	EU – ECB công bố lãi suất
06/06	Việt Nam – Số liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng FTSE công bố danh mục Mỹ – Bảng lương phi nông nghiệp
11/06	Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5
12/06	Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5
13/06	Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
17/06	Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất
19/06	Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
20/06	Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
26/06	Mỹ - Công bố số cuối cùng GDP
27/06	Mỹ - Chỉ số giá PCE lõi

Việt Nam sẽ tiếp tục Vòng đàm phán kỹ thuật thứ 3 với Mỹ trong nửa đầu tháng 6: Trong khuôn khổ đàm phán Hiệp định song phương về thương mại đối ứng giữa Việt Nam và Mỹ, phiên đàm phán cấp Bộ trưởng giữa Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên, Trưởng đoàn đàm phán Chính phủ và Trưởng Đại diện Thương mại Mỹ Jamieson Greer, Trưởng đoàn đàm phán Mỹ đã diễn ra vào ngày 4/6 tại Paris, Cộng hòa Pháp. Tại buổi làm việc, hai Bộ trưởng dành thời gian đánh giá việc thực hiện các công việc được hai bên nhất trí đưa ra sau Vòng đàm phán cấp kỹ thuật thứ 2, đồng thời trao đổi về định hướng cho Vòng đàm phán kỹ thuật tiếp theo, dự kiến tổ chức trong nửa đầu tháng 6 năm 2025.

Gỡ vướng giải ngân Đầu tư công, Bộ Tài chính đề xuất thêm các giải pháp: Tại buổi họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 5/2025, Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Thành Trung đã thông tin về các giải pháp để đạt mục tiêu giải ngân 100% vốn đầu tư công trong năm 2025. Theo đó, Bộ Tài chính đề xuất 9 nhóm giải pháp trọng tâm. Trước tiên, các bộ, ngành, địa phương cần rút kinh nghiệm sâu sắc và thực hiện chỉ đạo quyết liệt theo Nghị quyết 124/NQ-CP và Thông báo số 253/TB-VPCP.

Các cuộc đàm phán thương mại với Mỹ trái chiều: Canada cân nhắc sẽ đáp trả sau động thái tăng thuế nhôm, thép nhập khẩu của Tổng thống Trump, khi Canada là nhà xuất khẩu thép và nhôm hàng đầu sang Mỹ. Trong khi đó, Liên minh châu Âu (EU) lại phát đi tín hiệu về những tiến triển nhất định. Ủy viên Thương mại của khối này, ông Maros Sefcovic, và Đại diện Thương mại Mỹ Jamieson Greer mô tả cuộc gặp tại Paris (Pháp) là "mang tính xây dựng" và "đi đúng hướng". Ở diễn biến khác, những thông tin về cuộc đàm phán Mỹ - Trung vẫn chưa rõ ràng.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

C47 cùng liên danh trúng thầu nhà máy thủy điện Trị An mở rộng: Ngày 03/06, CTCP Xây dựng C47 cùng với các thành viên trong liên danh nhà thầu gồm TCT Xây dựng Lũng Lô, TCT Sông Đà – CTCP, CTCP SCI E&C, TCT Xây dựng Trường Sơn và CTCP LILAMA 10 đã ký kết hợp đồng thi công gói thầu xây lắp công trình nhà máy thủy điện Trị An mở rộng. Tổng giá trị của hợp đồng là hơn 1.45 ngàn tỷ đồng và giá trị phần việc của C47 trong liên danh nhà thầu là 233 tỷ đồng.

TLG - Thiên Long bắt đầu tiếp quản Nhà sách Phương Nam: Theo bảng công bố thông tin mới đây, 6 nhân sự cấp cao của Công ty cổ phần Văn hóa Phương Nam (PNC) xin từ nhiệm vì lý do cá nhân. Để bổ sung vào các ghế điều hành còn trống, Phương Nam bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Quỳnh giữ chức Chủ tịch HĐQT, bà Võ Thị Hoàng Quân làm Tổng giám đốc và ông Nguyễn Đình Thứ là Phó tổng giám đốc. Trong đó, bà Quân đang là Giám đốc chiến lược và ông Thứ - Giám đốc đầu tư của TLG.

NAB - Nam A Bank được chấp thuận tăng vốn lên hơn 18.000 tỷ đồng: Ngân hàng được NHNN chấp thuận việc tăng vốn điều lệ thêm tối đa hơn 4.281 tỷ đồng dưới hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 25%) và phát hành ESOP (khoảng 85 triệu cổ phiếu thưởng cho CBNV).

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

www.phs.vn

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415